TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN BÌNH
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29 /2023/HSST
Ngày: 31 - 10 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Hoàng Kim Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thống và Ông Trần Ngọc Thái

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tham gia phiên tòa: Bà Hà Minh Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2023/HSST ngày 11 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:33/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2023; Đối với các bị cáo:

1- Mai T.A, tên gọi khác không**,** sinh ngày 24 tháng 09 năm 1994 tại tỉnh Yên Bái; nơi cư trú tại: Thôn Ngòi Ngần, xã V.L, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 09/12; dân tộc Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Quý Dương, sinh năm 1971; con bà nguyễn Thị Điệp, sinh năm 1974, cùng cư trú tại: Thôn Ngòi Ngần, xã V.L, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; vợ: Lâm Thị Hiền, sinh năm 1994; trú tại: Thôn Ngòi Ngần, xã V.L, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; con : Có 02 con cùng sinh năm 2014

- Tiền án: Không

- Tiền sự: QĐ số: 345a/ QĐ- UBND ngày 20/10/2021 bị UBND xã V.L, huyện Yên bình, tỉnh Yên Bái áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, thị trấn ngày 27/6/2022 đã chấp hành xong.

-Nhân thân: QĐ số : 26/QĐ-XPHC ngày 08/12/2020, bị Công an xã Yên Thành, huyện Yên Bình, tỉnh Yên bái xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 17/12/2020 đã chấp hành xong. Bị cáo

hiện bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên toà.

2- Triệu Đ.T, tên gọi khác không**,** sinh ngày 28 tháng 11 năm 1989 tại tỉnh Yên Bái; nơi cư trú tại: Thôn Làng Quyên, xã V.L, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 09/12; dân tộc Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn Chí, sinh năm 1965;cư trú tại: Thôn Ngòi Ngần, xã V.L, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; con bà Lương Thị Hải (đã chết) ; vợ, con: Chưa có

- Tiền án, tiền sự: Không

-Nhân thân: QĐ số: 20/QĐ-XPVPHC ngày25/01/2019, bị Công an huyện Yên Bình, tỉnh Yên bái xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về về hành vi "sử dụng trái phép chất ma tuý".

Bị cáo hiện bị bắt tạm giam từ ngày 27/7/2023 hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công anh huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên toà.

+ Người bị hại:

1- Ông Tướng Văn N

Địa chỉ Thôn Đồng Tý, xã Phúc An, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái,vắng mặt.

2- Ông Hoàng Văn C

Địa chỉ Thôn Làng Cại, xã Phúc An, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, có mặt.

+ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1- Bà Bùi K.V

Địa chỉ Tổ 02, TT. TB, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái,vắng mặt.

2 - Ông Bùi Quang Dũng

Địa chỉ Tổ 02, TT. TB, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, vắng mặt.

3- Bà Vũ Thị Dung

Địa chỉ Tổ 01, TT. TB, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái , có mặt

4- Ông Cao Việt Hải

Địa chỉ Tổ 01, TT. TB, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 17/7/2023, Mai T.A gặp Triệu Đ.T và cả hai rủ nhau đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu sài. Mai T.A chở Triệu Đ.T bằng xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 21B1- 949.28 của chị Lâm Thị Hiền (là vợ của Mai T.A); khi đi đến đoạn đường đi vào nhà anh Tướng Văn Sơn tại thôn Đồng Tý, xã Phúc An, huyện Yên Bình, Tuấn quan sát thấy chiếc xe mô tô nhãn

hiệu Honda Wave biển kiểm soát 21B2 – 098.44 của anh Tướng Văn N, sinh năm 1999, trú tại thôn Đồng Tý, xã Phúc An, huyện Yên Bình đang dựng ở sân, xe cắm sẵn chìa khóa điện, thấy không có người, Tuấn một mình đi bộ vào dắt xe mô tô biển kiểm soát 21B2 – 098.44 ra rồi nổ máy điều khiển xe đến nơi Tuấn Anh đứng chờ. Sau đó, Tuấn Anh và Tuấn mỗi người điều khiển một xe đi đến nhà anh Cao Việt Hải, sinh năm 1989, trú tại tổ dân phố 1, TT. TB, huyện Yên Bình nhờ Hải cầm cố chiếc xe mô tô trên Hải đồng ý. Triệu Đ.T và Cao Việt Hải điều khiển chiếc xe đến cửa hàng dịch vụ cầm đồ Gia Hưng của chị Bùi Thị K.V, sinh năm 1987, trú tại tổ dân phố 2, TT. TB, huyện Yên Bình để cầm cố, nhưng chị Vân đi vắng chỉ có ông Bùi Quang Dũng, sinh năm 1961 (là bố đẻ của chị Vân) trông cửa hàng. Tại đây, Cao Việt Hải cầm cố chiếc xe mô tô biển kiểm soát 21B2 – 098.44 được số tiền 1.500.000đ, Hải nhận tiền từ ông Dũng và đưa toàn bộ số tiền này cho Triệu Đ.T.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Mai T.A và Triệu Đ.T tiếp tục nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô. Khi đi đến thôn Làng Cại, xã Phúc An, Tuấn đứng ở đường chờ, còn MaiTuấn Anh đi bộ vào nhà anh Hoàng Văn C, sinh năm 2002, nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, biển kiểm soát 21B2 – 230.44, có cắm sẵn chìa khóa điện để ở dưới gầm nhà sàn. Mai T.A vào dắt chiếc xe mô tô đó ra ngoài rồi điều khiển đến nơi Tuấn đang chờ. Triệu Đ.T điều khiển xe mô tô vừa lấy trộm về nhà lấy quần áo, còn Mai T.A về nhà cất xe. Sau đó, Tuấn điều khiển xe mô tô vừa lấy trộm được đến đón Mai T.A đi đến huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Đến ngày 19/7/2023, Triệu Đ.T gọi điện cho Cao Việt Hải nói với Hải về nguồn gốc chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 21B2-098.44 đã cầm cố là xe do phạm tội mà có. Tuấn nhờ Hải chuộc lại chiếc xe đó, Hải gọi điện cho bà Vũ Thị Dung, sinh năm 1959 (là mẹ của Hải) đến cửa hàng dịch vụ cầm đồ Gia Hưng để chuộc xe. Khi bà Dung đưa cho ông Bùi Quang Dũng số tiền 1.600.000đ để chuộc xe thì Công an TT. TB, huyện Yên Bình đến lập biên bản và tạm giữ số tiền cùng chiếc xe mô tô biển kiểm soát 21B2- 098.44.

Ngày 20/7/2023, Mai T.A đến Công an xã Vĩnh Kiên, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X biển kiểm soát 21B2 – 230.44, cùng 01 mũ bảo hiểm Mai T.A sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 27/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Bình triệu tập Triệu Đ.T để làm việc, Triệu Đ.T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình cùng với Mai T.A như đã nêu trên. Đối với số tiền 1.500.000đ có được khi

cầm cố chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 21B2 - 098.44, Mai T.A và Triệu Đ.T đã tiêu xài cá nhân hết.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 25/7/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng Hình sự huyện Yên Bình kết luận: Chiếc xe mô tộ nhãn hiệu HONDA, loại WAVE có giá: 11.000.000đ (Mười một triệu đồng).

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS ngày 25/7/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng Hình sự huyện Yên Bình kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WINNER X có giá: 19.500.000đ (Mười chín triệu năm trăm nghìn đồng).

* Tại bản kết luận giám định số 470/KL-KTHS ngày 18/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: 03 (ba) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000đ; 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000đ gửi giám định là tiền thật.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 21B2 – 098.44 đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Tướng Văn N; và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, biển kiểm soát 21B2 – 230.44 đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Hoàng Văn C.

- Đối với 01 (một) bản Hợp đồng cầm cố có chữ ký của Cao Việt Hải và chủ cửa hàng là Bùi Thị K.V được chuyển cùng theo hồ sơ vụ án.

- Đối với số tiền 1.600.000đ ; và 01 (một) mũ bảo hiểm loại mũ cằm có kính chắn gió phía trước, mũ sơn màu đen, họa tiết màu xanh lá cây, mũ đã qua sử dụng; yêu C Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình để chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Tướng Văn N và anh Hoàng Văn C không có yêu C đề nghị gì đối với các bị can. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Vũ Thị Dung đề nghị trả lại số tiền 1.600.000đ .

Bản cáo trạng số: 41/ CT- VKS –YB ngày 11/ 10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái truy tố Mai T.A và Triệu Đ.T về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

*Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Mai T.A từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù về tội: "Trộm cắp tài sản".

*Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Triệu Đ.T từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù về tội: "Trộm cắp tài sản".

*Hình phạt bổ xung: Các bị cáo không có tài sản riêng, thu nhập không ổn định nên không cần phạt tiền đối với các bị cáo.

* Trách nhiêm dân sự: Anh Tướng Văn N và anh Hoàng Văn C không đề nghị gì đối với các bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét

Đối với số tiền 1.600.000đ đề nghị trả lại cho bà Vũ Thị Dung.

Về vật chứng, án phí quyền kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo khai báo thành khẩn và nhất trí với lời luận tội của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Việc thu thập các tài liệu, chứng cứ của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã đầy đủ, khách quan, hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận của các bị cáo Mai T.A và Triệu Đ.T phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định, Kết luận định giá lời khai của những người bị hại, những người làm chứng và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào 11h và 22h ngày 17/7 /2023 Mai T.A và Triệu Đ.T đã hai lần có hành vi trộm cắp xe của anh Tướng Văn N trị giá 11.000.000đ.và xe của anh Hoàng Văn C trị giá 19.500.000đ

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Nhà nước bảo vệ, gây mất trật tự an toàn tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến dư luận xã hội. Vì vậy việc đưa các bị cáo ra xử lý trước pháp luật là cần thiết.

[4]. Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Các bị cáo trong vụ án này là

đồng phạm giản đơn vai trò của các bị cáo như nhau là cùng rủ nhau đi trộm cắp tài sản cùng đi thế chấp lấy tiền cùng chi tiêu cho bản thân

[5]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ nhân thân của từng bị cáo:

+ Mai T.A là người có đủ năng lực nhận thức và điều chỉnh mọi hành vi hoạt động của bản thân bị cáo biết việc trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi vi phạm pháp luật nhưng không lấy đó làm bài học để cải tạo bản thân nay lại phạm tội. Đây thể hiện bị cáo coi thường pháp luật do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, khi phậm tội bị cáo ra đầu thú, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.Với các tình tiết trên xét thấy cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo với mức án là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

+ Triệu Đ.T là người có đủ năng lực nhận thức và điều chỉnh mọi hành vi hoạt động của bản thân, bị cáo biết việc trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì lòng tham muốn hưởng thụ nên bị cáo đã phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi vi phạm pháp luật nhưng không lấy đó làm bài học để cải tạo bản thân nay lại phạm tội. Đây thể hiện bị cáo coi thường pháp luật do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, được áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội. Với các tình tiết trên xét thấy cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra, là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[6]. Đối với Cao Việt Hải khi các bị cáo nhờ mang chiếc xe mô tô biển kiểm soát 21B2 – 098.44 đi cầm cố, do không biết chiếc xe là tài sản do phạm tội mà có. Sau khi biết được, Hải đã nhờ bà Vũ Thị Dung đến chuộc lại chiếc xe. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Bình không đề cập xử lý đối với Cao Việt Hải về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là có căn cứ.

Đối với ông Bùi Quang Dũng là người được Bùi Thị K.V nhờ làm hợp đồng cho Cao Việt Hải cầm cố xe mô tô 21B2 – 098.44, ông Dũng không biết chiếc xe đó là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Bình không đề cập xử lý đối với ông Dũng về hành vi chứa chấp tài sản do người khác phạm tội là phù hợp. Đối với số tiền 1.500.000đ ông Dũng đã đưa cho Cao Việt Hải, Hải đưa lại cho cho Triệu Đ.T. Trong qua trình điều tra ông Dũng không có ý kiến về số tiền này nên Hội động xét xử không xem xét, Nếu sau này ông Dũng yêu C sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

Đối với Bùi Thị K.V là chủ cửa hàng dịch vụ cầm đồ Gia Hưng đã cho Cao Việt Hải cầm cố chiếc xe mô tô 21B2 – 098.44 không có giấy đăng ký xe theo quy định. Hành vi đó đã vi phạm vào điểm l Khoản 3 Điều 12 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP. Do đó, Công an huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với chị Bùi Thị K.V là có căn cứ.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là không có tài sản riêng, không nghề nghiệp, thu nhập ổn nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8]. Phần bồi thường: Do tài sản mất đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu. Người bị hại không yêu C bồi thường khoản nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Số tiền: 1.600.0000đ mà bà Vũ Thị Dung đã dùng tiền của mình chuộc lại xe mà các bị cáo cầm cố. Bà Dung yêu C trả lại là có cơ sở cần trả lại cho bà Dung số tiền trên.

[9]. Về vật chứng: Hai xe máy là vật chứng trong vụ án đã trả lại cho chủ sở hữu và chủ sở hữu đã nhận lại không yêu C gì thêm.

- 01 (một) mũ bảo hiểm loại mũ cằm có kính chắn gió phía trước, mũ sơn màu đen, họa tiết màu xanh lá cây, mũ đã qua sử dụng là của bị cáo Mai T.A không yêu C trả lại cần tịch thu tiêu huỷ.

Số tiền 1.600.000đ trong 01 chiếc phong bì: Mặt trước phong bì có ghi số tiền 1.600.000đ do ông Bùi Quang Dũng giao nhận ngày 19-7-2023 (sau khi giám định) xác định đây là tiền của bà Vũ Thị Dung cần trả lại cho bà Dung.

[10]. Về án phí: Bị cáo Mai T.A phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Triệu Đ.T thuộc đối tượng hộ nghèo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

[11]. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mai T.A và Triệu Đ.T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Mai T.A: 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2023.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Triệu ĐứcTuấn: 02 năm tù.Thời hạn tù tính từ ngày 27/7/2023.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình và Công an huyện Yên Bình ngày 12/10/2023 như sau:

- Trả lại cho bà Vũ Thị Dung Số tiền 1.600.000đ trong 01 chiếc phong bì: Mặt trước phong bì có ghi số tiền 1.600.000đ do ông Bùi Quang Dũng giao nhận ngày 19-7-2023 (sau khi giám định) Mặt sau của phong bì các mép được dán kín, có họ tên chữ ký của Nguyễn Văn Đa, Đồng Thu Hằng và 03 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên bái.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) mũ bảo hiểm loại mũ cằm có kính chắn gió phía trước, mũ sơn màu đen, họa tiết màu xanh lá cây, mũ đã qua sử dụng là của bị cáo Mai T.A

4.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. bị cáo Mai T.A phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Triệu Đ.T.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo; người bị hại có mặt; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc từ ngày niêm yết bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, nơi cư trú của người bị hại.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn

15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc từ ngày niêm yết bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường, nơi cư trú của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu C thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái ;
- VKSND tỉnh Yên Bái
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Yên Bình;
- CA huyện Yên Bình ;
- THADS huyện Yên Bình;
- Bị cáo, bị hại;
-Trại tạm giam;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS; TA; THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHAN - CHỦ TỌA PHIEN TOA

Đã ký

Hoàng Kim Sơn

Nơi nhận:
Ghi những nơi mà Tòa án cấp sơ thẩm phải giao hoặc gửi bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 262 của Bộ luật Tố tụng hình sự và những nơi cần lưu bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)